TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2022/HS-ST
Ngày: 22 - 6- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- THànhphần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:* Ông Nguyễn Đình Học
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm quốc Vượng
2. Ông Trần Nhị Hường

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2021/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST- HS ngày 09/06/2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Hiền S, sinh năm 1992 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Cu; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: tổ 1, ấp 3, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12. Cha: Trần Minh D(đã chết), Mẹ: Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1955, Chị: Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1990; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Không. Tiền sự: vào ngày 11/12/2020 bị Công an xã M, huyện H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đều đã đóng phạt ngày 11/12/2021. Ngày 22/12/2021, có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị Cơ quan CSĐT Công an huyện H ra Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam cH1đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Vũ Minh T, sinh năm 1992 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 8, khu phố P, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12. Cha: Vũ Trọng Th, sinh năm 1961, Mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1961; Bị can có 04 anh, chị, bị can là con út trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 22/12/2021, có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị Cơ quan CSĐT Công an huyện H ra Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam cho đến nay.

Hành vi phạm tội trên đây của Trần Hiền S và Vũ Minh T đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hiền S và Vũ Minh T là bạn bè và nhiều lần sử dụng ma túy chung với nhau, loại ma túy S và T thường sử dụng là ma túy đá (methamphetamine), nguồn ma túy mua từ một số đối tượng không rõ nhân thân lai lịch.

Vào trưa ngày 22/12/2021, T và S nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên mỗi người góp 300.000 đồng mua ma túy sử dụng. S điều khiển xe mô tô biển số 93C1-250.90 chở T đi từ nhà S đến khu vực đường Đ, thị xã B gặp một người tên là H (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 600.000đ ma túy đá để sử dụng, H đồng ý bán. T đưa cho H số tiền 600.000đ, H bán cho 01 gói nylon miệng kéo dính màu đen đựng ma túy đá với giá 600.000 đồng và được H cho 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy.

T cầm ma túy và nỏ thủy tinh còn S điều khiển xe mô tô chở T về lô cao su Khu vực 2, nông trường cao su Bình Minh thuộc tổ 2, ấp 3, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước để sử dụng ma túy. T và S ngồi xuống dưới nền đất trong lô cao su rồi cùng nhau lấy vỏ chai nước nhãn hiệu Numberone, ống hút nhựa và nỏ thủy tự chế ra 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá rồi lấy một ít ma túy trong gói nylon màu đen mới mua được của H bỏ vào dụng cụ sử dụng ma túy đá để sử dụng. Khi đang chuẩn bị sử dụng ma túy đá, S gọi điện thoại qua mạng xã hội Zalo cho Nguyễn Thanh L (thường gọi là T) rủ L đến lô cao su nơi S và T đang chuẩn bị sử dụng ma túy chơi thì L đồng ý đến. Khi L đến thì thấy S và T đang sử dụng ma túy đã nên L xin T và S cho sử dụng ma túy cùng thì T và S đều đồng ý. L sử dụng được một ít ma túy cùng T và S thì gọi điện thoại cho Phạm Công H đến gặp L để H trả tiền cho L (trước đó H được L đưa tiền nhờ mua vật liệu xây dựng). Khi đến nơi, H trả lại số tiền thừa trước đó mua vật liệu giúp L rồi thấy T, S, L đang sử dụng ma túy nên xin được sử dụng ma túy chung thì T và S đồng ý. Khi T, S, L, H đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra bắt quả tang, lúc này, L bỏ chạy còn T, S và H bị lực lượng chức năng bắt giữ cùng tang vật.

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, T, S, H và L đã khai nhận toàn bộ Hànhvi như trên, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được.

Ngày 28/12/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước có Kết luận giám định số 332/2021/GĐ-MT kết luận: Tinh thể màu trắng vàng (ký hiệu M1) có trong ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,0794 gam; Tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) có trong 01 gói nylon miệng khóa miết được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,6610 gam.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trần Hiền S và Vũ Minh T trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

* Về vật chứng của vụ án:

- Thu giữ 01 (một) nỏ thủy tinh đựng chất tinh thể màu trắng vàng (nghi là ma túy đá) được niêm phong; 01 (một) gói nylon màu đen miệng kéo dính đựng chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy đá) được niêm phong; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 02 (hai) hộp quẹt ga đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng kim loại; 01 (một) ĐTDĐ nhãn hiệu SamSung Galaxy A02S màu trắng, số seri: R9HR101GN9J; 01 (một) ĐTDĐ nhãn hiệu ViVo màu xanh - đen, số Imei 1: 862449040370716; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Grande biển số 93C1-250.90, số khung RLCSEE520KY014112, số máy: E31KE018463; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đỏ, biển số 61V-7251, số máy: DH88E1215277, số khung: không rõ; 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu SonSu, màu xanh.

- Đề nghị xử lý:

+ Đối với 0,0794 gam ma túy đựng trong nỏ thủy tinh đã được sử dụng hết trong quá trình giám định nên không đề cập đến; Đối với chất tinh thể màu trắng (ma túy đá – methamphetamine) trong 01 gói nylon thu giữ khi bắt quả tang được niêm phong đã được phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Phước giám định chất ma túy có khối lượng 0,6610 gam Methamphetamine (sau khi tiến Hànhgiám định chất ma túy còn lại 0,5279 gam). Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Căn cứ

điểm a, khoản 2, Điều 106 – Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 02 (hai) hộp quẹt ga đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng kim loại là những dụng cụ S và T dùng để sử dụng ma túy đá không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c, khoản 2, Điều 106 – Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 ĐTDĐ nhãn hiệu SamSung Galaxy A02S màu trắng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Ngọc H cho Trần Hiền S mượn để sử dụng, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cH1chị H là đúng quy định.

+ Đối với 01 (một) ĐTDĐ nhãn hiệu ViVo màu xanh - đen là tài sản cá nhân của Vũ Minh T không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho T (T ủy quyền cho chị gái là Vũ Thị Ngọc A nhận thay) nên không đề cập đến.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Grande biển số 93C1-250.90 là tài sản của anh Trần Văn H1 cho S mượn, khi S dùng xe trên đi mua ma túy anh H1 không biết. Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe trên cho anh H1là phù hợp với quy định pháp luật.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đỏ, biển số 61V-7251, số máy: DH88E1215277, số khung: không rõ. Xe mô tô trên chưa được đăng ký trên hệ thống quản lý phương tiện giao thông đường bộ nên đề nghị Tòa án chuyển cho Cơ quan điều tra để tiếp tục tra cứu, xác minh nguồn gốc và xử lý theo quy định.

+ Đối với 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu SonSu, màu xanh là tài sản của Nguyễn Thanh L, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho L theo quy định.

* Trách nhiệm dân sự: Không xảy ra.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận toàn bộ Hànhvi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trần Hiền S và Vũ Minh T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 58 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi năm 2917 xử phạt bị cáo Trần Hiền S từ 07 năm 6 tháng đến 08 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 58 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi năm 2917 xử phạt bị cáo Vũ Minh T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định.

Tranh luận: Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Trần Hiền S và Vũ Minh T đều nhận thức được lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Trần Hiền S và Vũ Minh T là người sử dụng ma túy thường xuyên. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 22/12/2021, T và S cùng góp mỗi người 300.000 đồng mua ma túy để sử dụng chung. Sau khi mua được ma túy, S và T mang đến lô cao su thuộc tổ 2, ấp 3, xã M để sử dụng. Khi này S điện thoại cho Nguyễn Thanh L đến lô cao su chơi, tại đây S và T đều đồng ý cung cấp ma túy cho L sử dụng, không thu tiền của L. Sau đó, L điện thoại cho Phạm Công H đến lô cao su thì S và T tiếp tục cung cấp ma túy cho H sử dụng không thu tiền của H. Bản thân S và T khi thực hiện hành vi phạm tội là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi phạm tội trên của Trần Hiền S và Vũ Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo với các tội danh "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của Hànhvi phạm tội: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng

trái phép chất ma túy là xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân để gây ra các loại tội phạm khác nên phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, để có cơ sở định tội, lượng hình chính xác, phù hợp cần thiết phải đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với từng bị cáo, cụ thể như sau:

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Trần Hiền S không có tình tiết tăng nặng; ngày 11/12/2020 bị Công an xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã đóng phạt xong, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Vũ Minh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2917.

[5] Về vai trò phạm tội của các bị cáo:

Bị cáo Trần Hiền S và Vũ Minh T là bạn với nhau và nhiều lần cùng nhau sử dụng ma túy nên ngày 22/12/2021 cùng nhau góp tiền để mua ma túy và cùng nhau sử dụng nên vai trò Hànhvi của các bị cáo là nguy hiểm như nhau; đây là đồng phạm giản đơn, không ai là người khởi xướng mà cùng nhau thực hiện. Tuy nhiên, bị cáo S có một tiền sự nên phải chịu mức hình phạt cao hơn.

[6] Về xử lý vật chứng: Qua nghiên cứu hồ sơ và đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm xử lý vật chứng như Cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên Tòa đã đề xuất.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trần Hiền S và Vũ Minh T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2, Điều 255 của Bộ luật hình sự 2015 và đề xuất mức hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

- Tuyên bố: Các bị cáo Trần Hiền S và Vũ Minh T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" .

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 58 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Bị cáo Trần Hiền S 07(bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2021.

- Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Bị cáo Vũ Minh T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2021.

- Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

+ Chất ma túy (sau khi tiến Hànhgiám định chất ma túy còn lại) có khối lượng 0,5279 gam Methamphetamine.

+ Đối với 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 02 (hai) hộp quẹt ga đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo bằng kim loại là những dụng cụ S và T dùng để sử dụng ma túy đá không có giá trị sử dụng.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đỏ, biển số 61V-7251, số máy: DH88E1215277, số khung: không rõ. Xe mô tô trên chưa được đăng ký trên hệ thống quản lý phương tiện giao thông đường bộ nên chuyển cho Cơ quan điều tra để tiếp tục tra cứu, xác minh nguồn gốc và xử lý theo quy định.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 28/QĐ-VKS ngày 16/5/2022 và biên bản giao nhận vật chứng số 0005847 ngày 18/5/2022 giữa Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).

Các vật chứng khác đã được Cơ quan điều tra Công an huyện H xử lý đúng quy định, các bị cáo và những người liên quan không khiếu nại, ý kiến gì nên không tiếp tục xử lý.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Hiền S và Vũ Minh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ./.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Bộ phận HSNV CA H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Học